

Số: 1199 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 23 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng công trình Bảo dưỡng, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Tân Lập

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 26/12/2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025; Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 153/TTr-SXD ngày 14/5/2025, Thông báo kết quả thẩm định 1205/SXD-QLXD ngày 09/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo dưỡng, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Tân Lập, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Bảo dưỡng, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Tân Lập.

2. Địa điểm xây dựng: Thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Trường THPT Tân Lập.

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KT-KT: Công ty cổ phần AHH Tây Bắc; địa chỉ: Đường Lê Duẩn, tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La.

6. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng cấp III, bảo dưỡng sửa chữa.

7. Mục tiêu dự án: Công tác sửa chữa nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo qui định của thiết kế trong suốt quá trình khai thác sử dụng. Tăng hiệu quả sử dụng, chống xuống cấp công trình và hoàn thiện cơ sở vật chất một cách toàn diện theo tiêu chuẩn đảm bảo duy trì hoạt động của đơn vị.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng: Bảo dưỡng, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Tân Lập.

8.2. Giải pháp thiết kế sửa chữa chủ yếu:

8.2.1. Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng: Diện tích xây dựng $S=490,7m^2$, diện tích sàn $S=1.472,0m^2$.

- Tháo dỡ mái tôn tại các vị trí hư hỏng (khoảng 50% diện tích); thay thế mái tôn bằng tôn 0,4mm cùng chủng loại, màu sắc;

- Bóc lớp vữa láng sê nô mái, vệ sinh, quét 2 lớp vữa chống thấm, láng lớp vữa xi măng mác 100; thay thế hệ thống thoát nước mái;

- Bóc lớp vữa trát tại các vị trí bong tróc (khoảng 30% diện tích tường ngoài nhà; khoảng 20% diện tích tường trong nhà và khoảng 10% diện tích dầm, trần), trát lại bằng vữa xi măng mác 75; phần diện tích còn lại cạo lớp sơn bả; toàn bộ tường, trụ, cột, dầm, trần bả bột bả, lăn sơn 3 nước;

- Cạo bỏ lớp sơn cửa đi, cửa sổ, hoa sắt cửa, lan can hành lang; sơn lại bằng sơn tổng hợp 3 nước; thay thế một số ô kính, phụ kiện cửa bị hư hỏng;

- Tháo dỡ lan can cầu thang đã hư hỏng, thay thế bằng lan can inox;

- Tháo dỡ lớp gạch lát nền, sàn; lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm;

- Bóc dỡ lớp láng granito cầu thang, bậc tam cấp, lát lại bằng đá granit tự nhiên;

- Khu vệ sinh: Tháo dỡ gạch lát nền cũ, quét dung dịch chống thấm từ tầng 2 trở lên, lát lại nền bằng gạch chống trơn kích thước (30x30)cm, thay mới toàn bộ hệ thống đường ống cấp nước và thiết bị vệ sinh; thay thế cửa đi Đ2 bằng cửa khuôn nhôm, kính dày 6,38mm;

- Tháo dỡ, thay thế hệ thống điện chiếu sáng;

8.2.2. Các hạng mục phụ trợ

- Sân: Diện tích $S=1.000,0m^2$; lát gạch bê tông giả đá /lớp bê tông đá 2x4 mác 150 dày 10cm/lớp bạt dứa/nền sân hiện trạng.
- Sân lát gạch Tezzaro diện tích $S=80,0m^2$: Sân lát gạch Tezzaro/lớp bê tông đá 2x4 mác 150 dày 10cm/nền sân hiện trạng.
- Cổng chính: Tháo dỡ đá ốp trụ cổng, xây nâng cao trụ cổng bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75; ốp lại trụ cổng bằng đá granite tự nhiên; thay thế cổng thép hiện trạng bằng cổng điện inox.

8.2.3. Các hạng mục, chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: 01 bước.

9.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu

9.2.1. Quy chuẩn:

- QCXDVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 03-2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 09-2017: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- QCVN 16-2023: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- QCVN 06-2022: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- Quy chuẩn sửa đổi 01:2023 QCVN 06:2022/BXD Về an toàn cháy cho nhà và công trình;

9.2.2. Tiêu chuẩn:

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4447-2012: Công tác đất-Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- TCVN 7447-2011 (IEC 60364-5-56:2009): Hệ thống lắp đặt điện hạ áp-Phần 5-56: lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện-Dịch vụ an toàn;
- TCVN 7447-2011 (IEC 60364-6:2006): Hệ thống lắp đặt điện hạ áp-Phần 6: kiểm tra;
- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCXDVN 33-2006: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2023: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
- TCVN 3890-2023: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.
- Nhiệm vụ thiết kế do Chủ đầu tư phê duyệt.

10. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 3.900,0 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	3.360,631	triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án	105,279	triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	309,465	triệu đồng

- Chi phí khác 32,713 triệu đồng
- Chi phí dự phòng 91,912 triệu đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn

- Nguồn vốn: Theo Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Ngân sách nhà nước	Tổng cộng
2025	3.900,0	3.900,0

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trường THPT Tân Lập (chủ đầu tư):

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, kết quả thẩm định và nội dung trình phê duyệt dự án.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch UBND thị xã Mộc Châu; Hiệu trưởng Trường THPT Tân Lập; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IX; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT; NC, TH, KGVX, Bắc. 05 bản chính.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân